

Số: 988 /TTr-UBND

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 01 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công
sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH và HĐND
TỈNH KHÁNH HÒA

ĐẾN Số: 520
Ngày: 23/01
Chuyển: ...

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Triển khai Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 13/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 35/TTr-SYT ngày 03/01/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 13/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số;
- Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 21/6/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Nghị định đã quy định về dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, tại khoản 1 Điều 4 quy định: *“...Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế Cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.”*

Tại điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định: *“Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện”*.

Tại khoản 3 Điều 3 Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của ngành, lĩnh vực đã được cấp có thẩm quyền ban hành, trường hợp danh mục hiện hành phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quyết định việc tiếp tục thực hiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền ban hành; Trường hợp cần thiết sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách*

của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện”.

Hiện nay, tỉnh Khánh Hòa chưa ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Y tế - Dân số. Do vậy, để có cơ sở triển khai thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu, đáp ứng yêu cầu lộ trình tự chủ, việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa nhằm mục đích tạo cơ sở pháp lý để quyết định hoặc phân cấp cho đơn vị sự nghiệp triển khai thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu, đáp ứng yêu cầu lộ trình tự chủ.

2. Quan điểm

Việc xây dựng Nghị quyết Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tuân thủ chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước; đảm bảo tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn; đáp ứng yêu cầu lộ trình tự chủ.

III. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục nghị quyết

Nghị quyết gồm 02 điều:

Điều 1. Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản nghị quyết

Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, gồm: Dịch vụ y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu; Dịch vụ khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng; Dịch vụ kiểm nghiệm, kiểm định; Dịch vụ giám định; Dịch vụ y tế khác (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Đính kèm Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế; Tài chính, Tư pháp;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Các Phòng: TH, KT;
- Lưu: VT, CNG, NN.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đình Văn Thiệu

PHỤ LỤC
DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC Y TẾ - DÂN SỐ
(Kèm theo Tờ trình số 988 /TTr-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
I	Dịch vụ y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu		
1	Dịch vụ tiêm chủng mở rộng đối với trẻ em, phụ nữ tuổi sinh đẻ, phụ nữ có thai phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng.	x	
2	Dịch vụ tiêm chủng đối với người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm tại vùng có dịch bắt buộc phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế đối với các bệnh có vắc xin, sinh phẩm y tế phòng bệnh theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	x	
3	Dịch vụ tiêm chủng đối với người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đến vùng có dịch.	x	
4	Các dịch vụ phục vụ công tác giám sát, điều tra, xác minh dịch.	x	
5	Các dịch vụ xử lý y tế (thực hiện các biện pháp sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, cách ly y tế, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, trung gian truyền bệnh và các biện pháp y tế khác) để cắt đứt nguồn lây tại khu vực nơi có người bệnh hoặc ổ dịch truyền nhiễm.	x	
6	Quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú.	x	

Stt	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
7	Các dịch vụ phục vụ công tác kiểm tra, giám sát các điều kiện về vệ sinh lao động; môi trường làm việc của người lao động; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng, chống tai nạn thương tích; xử lý chất thải gây ô nhiễm môi trường.	x	
8	Các dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng.		x
9	Các dịch vụ về khám, theo dõi sức khỏe định kỳ cho trẻ em và phụ nữ mang thai; chăm sóc sức khỏe ban đầu; tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp với độ tuổi trẻ em.	x	
II	Dịch vụ khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng		
1	Chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị người bệnh phong, tâm thần, HIV/AIDS giai đoạn cuối tại các cơ sở y tế công lập.	x	
2	Khám và điều trị người mắc bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B đang lưu trú tại vùng có dịch bệnh, người đang bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của Chính phủ.	x	
3	Cấp cứu, điều trị người bị thiên tai, thảm họa theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	x	

Stt	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
4	Khám và điều trị ARV cho người nhiễm HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.		X
5	Khám sức khỏe, chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho các đối tượng tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện trong cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, trại giam, trại tạm giam.	X	
6	Khám và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone cho một số đối tượng theo quy định của pháp luật.		X
7	Khám và điều trị bệnh lao theo quy định của pháp luật.		X
8	Các dịch vụ khám, chữa bệnh trường hợp chưa tính đủ chi phí để thực hiện dịch vụ, nhà nước phải bảo đảm các chi phí chưa tính trong giá dịch vụ.		X
III	Dịch vụ kiểm nghiệm, kiểm định		
1	Các dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, kiểm định vắc xin, sinh phẩm y tế (bao gồm cả chi phí mua, vận chuyển, bảo quản mẫu) theo quyết định của cấp có thẩm quyền để phục vụ công tác quản lý nhà nước (thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hóa).	X	
2	Các dịch vụ kiểm định, giám định, đánh giá trang thiết bị y tế, chất lượng dịch vụ y tế theo quyết định của cấp có thẩm quyền.	X	
IV	Dịch vụ giám định		
1	Các dịch vụ giám định y khoa		X
2	Các dịch vụ giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần	X	

Stt	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
V	Dịch vụ y tế khác		
1	Dịch vụ truyền thông, giáo dục sức khỏe về: phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và bệnh chưa rõ nguyên nhân; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng, chống tai nạn thương tích; nâng cao sức khỏe; dinh dưỡng cộng đồng; an toàn thực phẩm và các yếu tố có hại đến sức khỏe và môi trường sống; sức khỏe trường học và phòng, chống bệnh tật học đường.	x	
2	Các dịch vụ truyền thông, giáo dục, tư vấn nâng cao nhận thức của người dân về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ chênh lệch giới tính khi sinh, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, giảm tỷ lệ người chưa thành niên, thanh niên mang thai ngoài ý muốn.	x	
3	Các dịch vụ về chỉ đạo tuyến, nâng cao năng lực cho tuyến dưới.	x	
4	Các dịch vụ phục vụ sinh hoạt của người đang bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của Chính phủ.	x	
5	Dịch vụ điều chế máu và các chế phẩm máu trong khi chưa được tính đủ chi phí.		x
6	Các dịch vụ phục vụ việc điều phối về hiến, lấy và ghép mô, bộ phận cơ thể người giữa ngân hàng mô và cơ sở y tế.	x	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;
Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số/BC-BVHXH ngày ... tháng ... năm 2025, ... và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, gồm: Dịch vụ y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu; Dịch vụ khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng; Dịch vụ kiểm nghiệm, kiểm định; Dịch vụ giám định; Dịch vụ y tế khác (*Phụ lục chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hoà Khoá VII, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- VP Đoàn ĐHQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NBG,

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC
DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC Y TẾ - DÂN SỐ

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Stt	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
I	Dịch vụ y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu		
1	Dịch vụ tiêm chủng mở rộng đối với trẻ em, phụ nữ tuổi sinh đẻ, phụ nữ có thai phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng.	x	
2	Dịch vụ tiêm chủng đối với người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm tại vùng có dịch bắt buộc phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế đối với các bệnh có vắc xin, sinh phẩm y tế phòng bệnh theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	x	
3	Dịch vụ tiêm chủng đối với người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đến vùng có dịch.	x	
4	Các dịch vụ phục vụ công tác giám sát, điều tra, xác minh dịch.	x	
5	Các dịch vụ xử lý y tế (thực hiện các biện pháp sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, cách ly y tế, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, trung gian truyền bệnh và các biện pháp y tế khác) để cắt đứt nguồn lây tại khu vực nơi có người bệnh hoặc ổ dịch truyền nhiễm.	x	
6	Quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú.	x	

Stt	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
7	Các dịch vụ phục vụ công tác kiểm tra, giám sát các điều kiện về vệ sinh lao động; môi trường làm việc của người lao động; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng, chống tai nạn thương tích; xử lý chất thải gây ô nhiễm môi trường.	x	
8	Các dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng.		x
9	Các dịch vụ về khám, theo dõi sức khỏe định kỳ cho trẻ em và phụ nữ mang thai; chăm sóc sức khỏe ban đầu; tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp với độ tuổi trẻ em.	x	
II	Dịch vụ khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng		
1	Chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị người bệnh phong, tâm thần, HIV/AIDS giai đoạn cuối tại các cơ sở y tế công lập.	x	
2	Khám và điều trị người mắc bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B đang lưu trú tại vùng có dịch bệnh, người đang bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của Chính phủ.	x	
3	Cấp cứu, điều trị người bị thiên tai, thảm họa theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	x	
4	Khám và điều trị ARV cho người nhiễm HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.		x

Stt	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
5	Khám sức khỏe, chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho các đối tượng tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện trong cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, trại giam, trại tạm giam.	X	
6	Khám và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone cho một số đối tượng theo quy định của pháp luật.		X
7	Khám và điều trị bệnh lao theo quy định của pháp luật.		X
8	Các dịch vụ khám, chữa bệnh trường hợp chưa tính đủ chi phí để thực hiện dịch vụ, nhà nước phải bảo đảm các chi phí chưa tính trong giá dịch vụ.		X
III	Dịch vụ kiểm nghiệm, kiểm định		
1	Các dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, kiểm định vắc xin, sinh phẩm y tế (bao gồm cả chi phí mua, vận chuyển, bảo quản mẫu) theo quyết định của cấp có thẩm quyền để phục vụ công tác quản lý nhà nước (thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hóa).	X	
2	Các dịch vụ kiểm định, giám định, đánh giá trang thiết bị y tế, chất lượng dịch vụ y tế theo quyết định của cấp có thẩm quyền.	X	
IV	Dịch vụ giám định		
1	Các dịch vụ giám định y khoa		X
2	Các dịch vụ giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần	X	
V	Dịch vụ y tế khác		



Stt	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
1	Dịch vụ truyền thông, giáo dục sức khỏe về: phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và bệnh chưa rõ nguyên nhân; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng, chống tai nạn thương tích; nâng cao sức khỏe; dinh dưỡng cộng đồng; an toàn thực phẩm và các yếu tố có hại đến sức khỏe và môi trường sống; sức khỏe trường học và phòng, chống bệnh tật học đường.	x	
2	Các dịch vụ truyền thông, giáo dục, tư vấn nâng cao nhận thức của người dân về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ chênh lệch giới tính khi sinh, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, giảm tỷ lệ người chưa thành niên, thanh niên mang thai ngoài ý muốn.	x	
3	Các dịch vụ về chỉ đạo tuyến, nâng cao năng lực cho tuyến dưới.	x	
4	Các dịch vụ phục vụ sinh hoạt của người đang bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của Chính phủ.	x	
5	Dịch vụ điều chế máu và các chế phẩm máu trong khi chưa được tính đủ chi phí.		x
6	Các dịch vụ phục vụ việc điều phối về hiến, lấy và ghép mô, bộ phận cơ thể người giữa ngân hàng mô và cơ sở y tế.	x	